

Bản án số: 110/2020/HS-ST

Ngày: 23 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Nguyễn Văn Thịnh

Ông: Dương Viết Vĩnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2020/TLST-ST, ngày 04/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST-HS ngày 10/9/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh năm 1986 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, tên gọi khác: không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm A, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn T và bà: Dương Thị N. Có vợ Đoàn Thị H (Đã ly hôn), chưa có con. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/10/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

**- Người chứng kiến:**

Anh Hoàng Đức H, sinh năm 1986.

Nơi thường trú: Xóm T, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/6/2020, Tổ công tác Công an huyện P phối hợp với Công an xã X phát hiện bắt quả tang Phan Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đường Quốc lộ 37 thuộc khu vực xóm K, xã X, huyện P. T đã tự giác lấy từ túi quần bên trái, phía trước đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng theo T khai nhận là ma túy Heroine của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an huyện P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trong bì thư ký hiệu A theo quy định của pháp luật và đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Ngày 24/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 51 đối với đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Phan Văn T tại xóm A, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra đến nhà của Phan Văn T để khám xét thì được bố đẻ của Phan Văn T là ông Phan Văn T và ông Bùi Văn S là bí thư chi bộ xóm A, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cung cấp thông tin T đã đi khỏi gia đình khoảng hai tháng, không rõ đi đâu, làm gì. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không thi hành lệnh khám xét.

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 23/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A thu giữ của Phan Văn T. Kết quả 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong bì thư (ký hiệu A) có tổng khối lượng là 0,272 gam. Lấy toàn bộ 0,272 gam làm mẫu (ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 854/KL -KTHS ngày 01/7/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,272 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phan Văn T khai nhận: T là người nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 30 ngày 23/6/2020, T một mình đi ra khu vực xã Diêm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhưng T không rõ địa phận xóm nào để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) túi ma túy Heroine với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc đi đến khu vực xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên mục đích để tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKSPB, ngày 01/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Phan Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân không bán lại cho ai, không nhằm mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/6/2020, tại khu vực xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Phan Văn T là người nghiện chất ma túy đã thực hiện hành vi tàng trữ trên người 01 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,272

gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng T chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

**[3]** Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma túy, có nhân thân xấu, vào ngày 27/10/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng. Sau khi trở về địa phương, bị cáo không tu dưỡng để trở thành công dân tốt, tiếp tục cai nghiện ma túy mà lại lao vào con đường phạm tội. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

**[4]** Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài

sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,265 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Phan Văn T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Heroine: Phan Văn T khai mua của 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Phan Văn T **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2020.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo Phan Văn T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,265 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo Phan Văn T, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Giang**